***Ngày soạn:***

***Ngày giảng:***

**Tiết:**

**BÀI 33: ĐẶC ĐIỂM SÔNG NGÒI VIỆT NAM**

**I. MỤC TIÊU: Sau bài học, học sinh đạt được:**

**1. Kiến thức**

-Trình bày được các đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam.

-Nêu được những thuận lợi và khó khăn của sông ngòi đối với đời sống, sản xuất và sự cần thiết phải bảo vệ nguồn nước sông.

1. **Kĩ năng**.
   * 1. Sử dụng bản đồ Địa lí tự nhiên Viêt Nam, bản đồ mạng lưới sông ngòi Việt Nam để trình bày các đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam.
        + 1. Phát triển tư duy địa lí, phân tích bảng số liệu và giải thích được các mối quan hệ giữa sông ngòi với các yếu tố tự nhiên khác và hoạt động kinh tế của con người.
        1. Nhận biết được hiện tựơng các sông đang bị ô nhiễm qua tranh ảnh và trên

thực tế

* 1. Vẽ biểu đồ phân bố lưu lượng nước trong năm tại một địa điểm.

**3.Thái độ:**

* + 1. Có trách nhiệm bảo vệ môi trường nước và các dòng sông để phát triển kinh tế bền vững.
  1. Yêu thích môn học.

1. **Định hướng phát triển năng lực**
   1. Năng lực chung: tự học, hợp tác, sáng tạo, giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt: sử dung bản đồ, lược đồ, sử dụng tranh ảnh, bảng số

liệu.

*GV: Nguyễn Văn Chung*

*Trang 145*

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

1. **PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**
   1. **Giáo viên: -** Bản đồ Địa lí tự nhiên Viêt Nam, bản đồ mạng lưới sông ngòi ViệtNam.
      1. Một số tranh ảnh về sông ngòi Việt Nam.
      2. Phiếu học tập
   2. **Học sinh:** SGK, vở ghi, vở bài tập bản đồ 8**.**

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỌNG ( Tình huống xuất phát)** 3 phút

**1. Mục tiêu**

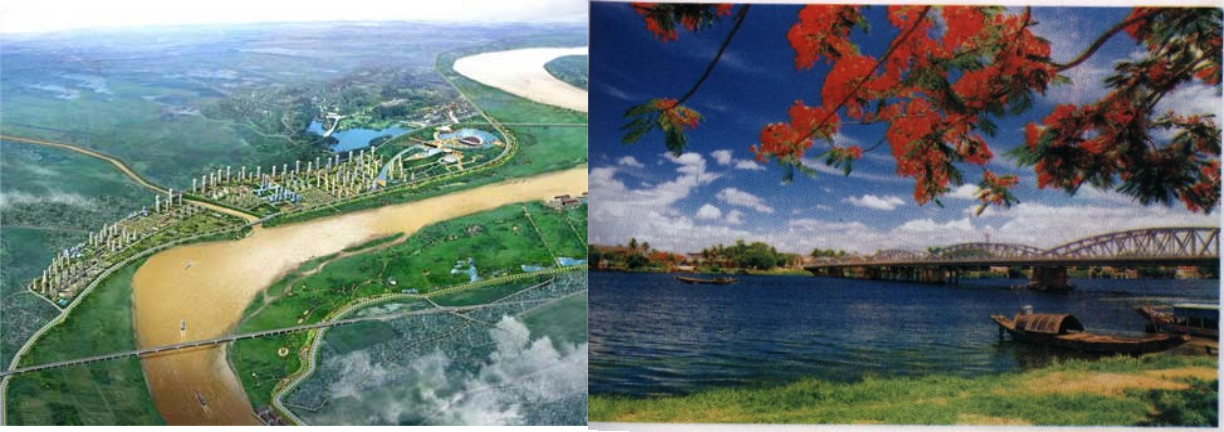
* + 1. HS được gợi nhớ, huy động hiểu biết về vị trí, đặc điểm của các con sông chảy qua bộ phận lãnh thổ nước ta. Sử dụng kĩ năng đọc tranh ảnh để nhận biết về vị trí, đặc điểm của các con sông, từ đó tạo sự hứng thú và hiểu biết về đặc điểm nổi bật của sông nước nước ta.
       1. Tìm ra nội dung chưa biết về các đặc điểm của sông ngòi Việt Nam từ đó dễ dàng kết nối với bài học.

**2. Phương pháp – kĩ thuật**: Vấn đáp qua tranh ảnh – Cá nhân

**3. Phương tiện**: Một số tranh ảnh về các con sông nước ta.

**4. Các bước hoạt động Bước 1:** Giao nhiệm vụ

* + - * 1. Giáo viên cung cấp hình ảnh của một số con sông chảy trên lãnh thổ nước ta và yêu cầu HS nhận biết tên các của các con sông ? Em đã biết gì về đặc điểm của các con sông này ?



*GV: Nguyễn Văn Chung* *Trang 146*

Kế hoạch dạy học Địa lý 8



* 1. **Bước 2**: HS Quan sát ảnh và bằng hiểu biết để trả lời
  2. **Bước 3**: HS báo cáo kết quả ( Một HS trả lời, các HS khác nhận xét).
  3. **Bước 4**: GV dẫn dắt vào bài.

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

1. **Mục tiêu**
   * 1. Trình bày được các đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam.
        1. Năng lực sử dụng bản đồ, lược đồ, tư duy tổng hợp, phân tích bảng số liệu, tranh ảnh và giải thích được
   1. **Phương pháp dạy học**: PP sử dụng bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, SGK… **Kĩ thuật** học tập hợp tác khi thảo luận nhóm.
2. **Hình thức tổ chức:** Theo nhóm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của thầy và trò** | | **Nội dung Ghi bảng** | | |
| **Hoạt động : thảo luận nhóm: 4 nhóm** | | | **1. Đặc điểm chung** | | |
| - GV treo bản đồ địa lí tự nhiên Viêt Nam, bản đồ | | |  |  |  |
| mạng lưới sông ngòi Việt Nam, G/thiệu | | |  |  |  |
| - Mỗi nhóm thảo luận một nội dung | | |  |  |  |
| Nội dung thảo luận: (phiếu học tập) | | |  |  |  |
| **Bước 1**: chia nhóm phân công nhiệm vụ. | | | - Mạng lưới sông ngòi dµy | | |
| **. 1. Nội dung nhóm 1:** | | | ®Æc, phân bố rộng khắp trên cả | | |
|  |  |  |  |  |  |
| - Dựa vào bản đồ treo tường. Hãy nêu đặc điểm | | | nước | | |
| mạng lưới sông ngòi Việt Nam ? Tại sao nước ta | | |  |  |  |
| có nhiều sông suối, song phần lớn là sông nhỏ, | | |  |  |  |
| ngắn và dốc ? | | |  |  |  |
| . **2. Nội dung nhóm 2:** | | |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| - Dựa vào bản đồ treo tường, em hãy cho biết | | | - Hướng chảy: có hai híng | | |
| sông ngòi Việt Nam chảy theo những hướng nào | | | chính: Tây Bắc - Đông Nam và | | |
| ? Vì sao chảy theo hướng đó ?Sắp xếp các sông | | | hướng vòng cung. | | |
| lớn theo hướng vừa kể? | | |  |  |  |
| . **3. Nội dung nhóm 3:** | | | - Chế độ nước: theo mùa, mïa lũ | | |
|  |  |  |  |  |  |
| *GV: Nguyễn Văn Chung* | | |  |  | *Trang 147* |

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - Dựa vào kiến thức đã học và sự hiểu biết của | | | và mùa cạn khác nhau rõ rêt. |
| mình. Hãy cho biết Sông ngòi Việt Nam có mấy | | |  |
| mùa nước ? Tương ứng với mùa nào của khí hậu | | |  |
| ? Dựa vào bảng 33.1 SGK cho biết mùa lũ trên | | |  |
| các sông có trùng nhau không ? Tại sao? | | | - Lượng phù sa: hàm lượng phù |
| . **4. Nội dung nhóm 4:** | | | sa lớn. |
|  |  |  |  |
| - Dựa vào bản đồ treo tường, tranh ảnh. Em hãy | | |  |
| cho biết Sông ngòi nước ta có lượng phù sa như | | |  |
| thế nào? Lượng phù sa như thế có những tác động | | |  |
| gì tới thiên nhiên và đời sống cư dân đồng bằng | | |  |
| châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long ? | | |  |
| **Bước 2**: các nhóm thảo luận. | | |  |
| **Bước 3**: đại diện các nhóm trình bày kết quả-> | | |  |
| các nhóm khác bổ sung. | | |  |
| **Bước 4**: gv chuẩn xác kiến thức, nhận xét-> ghi | | |  |
| bảng | | |  |

**Hoạt động 2: Khai thác kinh tế và bảo vệ sự trong sạch cña các dòng sông** ( 14phút)

1. **Mục tiêu**:
   * 1. Nêu được những thuận lợi và khó khăn của sông ngòi đối với đời sống, sản xuất và sự cần thiết phải bảo vệ nguồn nước sông.
        1. Năng lực sử dụng bản đồ, tư duy tổng hợp, tranh ảnh và giải thích được các mối quan hệ giữa sông ngòi với các yếu tố tự nhiên khác và hoạt kinh tế của con người
           1. Nhận biết được hiện tựơng các sông đang bị ô nhiễm qua tranh ảnh và trên

thực tế.

* 1. **Phương pháp/ Kĩ thuật dạy học**: PP sử dụng bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, SGK…Kĩ thuật học tập hợp tác khi thảo luận nhóm.

1. **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, cặp đôi.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động cá nhân :** | **a. Giá trị của sông ngòi** |
| **Bước 1**:GV yêu cầu HS quan sát một số ảnh và vận | Sông ngòi nước ta có rất |
| dụng kiến thức hiểu biết của bản thân lần lược trả | nhiều thuận lợi như: cho sản |
| lời các câu hỏi sau | xuất nông nghiệp, công |
| **Bước 2:** GV đặt câu hỏi: | nghiệp, thủy điện, nuôi trồng |
| - Cho biết sông ngòi nước ta có những giá trị kinh | đánh bắt thủy sản, giao thông |
| tế nào ? | vận tải, du lịch.... |
| - HS trả lời-> ý kiến nhận xét của HS khác -> GV |  |
| nhận xét, bổ sung kiến thức-> chốt ý ghi bảng. |  |
| - Em hãy tìm trên bản đồ và H33.1 các hồ nước Hòa |  |
| Bình, Trị An, Y-a-ly, Thác Bà, Dầu Tiếng và cho |  |
| biết chúng năm trên những dòng sông nào? |  |
| GV yêu cầu HS lên xác định các hồ nước đó trên |  |
| *GV: Nguyễn Văn Chung* | *Trang 148* |

bản đồ

( chú ý rèn thêm kĩ năng bản đồ cho HS)

. - Quan sát một số ảnh, SGK và vận dụng kiến thức hiểu biết của bản thân em hãy cho biết bên cạnh những thuận lợi trên thì sông ngòi nước ta còn gây ra những khó khăn gì ?

GV yêu cầu HS liên hệ thực tế địa phương em đang sống để làm sáng tỏ nội dung trên.

Sau mỗi câu hỏi GV cho HS nhận xét , bổ sung kiến thức

Kế hoạch dạy học Địa lý 8

\* ***Khó khăn***: chế độ nước thất thường, gây ra những trận lũ đột ngột và dữ dội,tàn phá mùa màng, cuốn trôi nhà cửa, gia súc, gây ngập úng diện rộng một số khu vực

ở đồng bằng sông Cửu Long,

|  |  |
| --- | --- |
|  | lũ quét ở miên nuí và đe dọa |
| **Bước 3:** GV chuẩn xác kiến thức->chốt ý-> ghi | tính mạng con người |
| bảng | **b. Sông ngòi nước ta đang bị** |
| \* GV chuyển ý sang phần b | **ô nhiễm** |
| GV yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh ô nhiễm | **\***Nguồn nước sông đang bị ô |
| sông ngòi nước ta | nhiễm**,** nhất là sông ở các |
| **Hoạt động theo cặp :** | thành phố, các khu công |
| **Bước 1**: chia cặp phân công nhiệm vụ | nghiệp. các khu tập trng đông |
| **Nội dung thảo luận:** | dân cư |
| **-** Quan sát hình ảnh và bằng kiến thức hiểu biết của | - ***Nguyên nhân***: mất rừng, |
| bản thân em hãy nêu những nguyên nhân làm ô | chất thải công nghiệp, chất thải |
| nhiễm nước sông ? Em biết gì về tình hình ô nhiễm | sinh hoạt. |
| sông ở địa phương em đang sinh sống? |  |

1. Nêu các biện pháp chống ô nhiễm nước sông **Bước 2**: Các cặp thảo luận

**Bước 3**: Đại diện các cặp trình bày các cặp khác bổsung.

**Bước 4**: Gv chuẩn xác kiến thức, nhận xét-> chốt ý-> ghi bảng

|  |  |
| --- | --- |
| \*Tích hợp bảo vệ môi trường: GV đưa ra một vài | ***- Các biện pháp cơ bản*** |
| tình huống nhằm bảo vệ sự trong sạch của dòng sông | ***chống ô nhiễm:*** |
| tại địa phương sau đó yêu cầu HS giải quyết các tình | + Bảo vệ rừng đầu nguồn. |
| hứng đó-> HS nào trả lời tốt thì GV tuyên dương và | + Xử lý tốt các nguồn rác |
| ghi điểm cho HS đó nhằm động viên tinh thần học | sinh hoạt, công nghiệp.... |
| tập bộ môn. | + Bảo vệ tốt các nguồn lợi từ |
|  | sông.... |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (**4 phút**)** |  |
| **1. Hoạt động cá nhân** |  |

Hãy sắp xếp các ý cột A với các ý ở cột B rồi điền kết quả vào cột C

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A.Sông ngòi Việt Nam | B.Đặc điểm | C |

*GV: Nguyễn Văn Chung* *Trang 149*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | Kế hoạch dạy học Địa lý 8 | |
| 1. | Mạng lưới | A.Theo mùa |  |
| 2. | Hướng chảy | B. Lớn |  |
| 3. | Chế độ nước | C. Dày đặc |  |
| 4. | Lượng phù | D. Điều hòa |  |
|  |  | Đ. Tây bắc-đông nam và vòng cung |  |
|  |  |  |  |

**2. Cặp đôi**

Dựa trên hình 33.1, em hãy sắp xếp các sông lớn dưới đây theo hai hướng tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

Sông Mã, sông Hồng, sông Đà, sông Gâm. Sông Cả, sông Gianh, sông Cầu, sông Tiền, sông Hậu, sông Thương, sông Lô.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, MỞ RỘNG** (4 phút)

1. Quan sát con sông tại địa phương em đang sống hãy nêu những nguồn lợi và các biện pháp để bảo vệ sự trong sạch của dòng sông.
2. Học bài và làm bài tập 3 SGK GV hướng dẫn
3. Sưu tầm các tranh ảnh về sông ngòi, khai thác kinh tế từ sông ngòi.
4. Tìm hiểu bài mới: Sự khác nhau về đặc điểm của sông ngòi 3 khu vực: Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ